TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 328/2017/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 504/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu M1, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 9, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Lê M2, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 9, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thu M1 và ông Trần Lê M2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Bà Lê Thị Thu M1 và ông Trần Lê M2 có hai con chung là cháu Trần Minh P, sinh ngày 5-7-2014 và cháu Trần Ly N, sinh ngày 3-5-2016.

Các đương sự thống nhất giao con của họ là cháu Trần Minh P cho ông Trần Lê M2 trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu P thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình; giao cháu Trần Ly N cho bà Lê Thị Thu M1 trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu N

thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Bà Lê Thị Thu M1 và ông Trần Lê M2 không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Bà Lê Thị Thu M1 và ông Trần Lê M2 không yêu cầu Toà án giải quyết các quan hệ này.

Về án phí: Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Lê Thị Thu M1 phải chịu 75.000 đồng, ông Trần Lê M2 phải chịu 75.000 đồng; bà Lê Thị Thu M1 tự nguyện nộp thay toàn bộ cho ông Trần Lê M2 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003461 ngày 21-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; bà Lê Thị Thu M1 được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai trên.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- UBND phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 9, QS 01 ngày 14-02-2014);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền